

Bản án số: 39/2026/DS-ST

Ngày: 19-3-2026

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Thanh Bình.

Bà Sơn Thị Vành Đa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Mộng Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2026/TLST-DS ngày 28 tháng 01 năm 2026 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2026/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Diệu H, sinh ngày: 22/7/1982, CCCD: 093182012372;

Địa chỉ: ấp H, xã T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Bị đơn: Ông Đào Thanh T, sinh ngày: 01/01/1979, CCCD: 094079021173;

Địa chỉ: ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 12 năm 2025 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H trình bày:

Nguyên trước đây vào 14 tháng 11 năm 2024 bà Trần Thị Diệu H có cho ông Đào Thanh T vay số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng), khi vay hai bên không làm biên nhận nhưng đến ngày 05 tháng 7 năm 2025 thì giữa bà Trần Thị Diệu H và ông Đào Thanh T có làm Biên nhận, trong Biên nhận ông T hẹn mỗi tháng trả cho bà H từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/tháng và hứa trả lãi cho bà H. Tuy nhiên từ khi vay cho đến ngày làm biên nhận đến nay thì ông T

vẫn chưa trả tiền gốc và lãi cho bà H như đã thoả thuận. Bà H đã nhiều lần yêu cầu ông T hoàn trả lại vốn cho bà H nhưng ông T cố tình trốn tránh.

Theo đơn khởi kiện lập ngày 23 tháng 12 năm 2025 nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H yêu cầu bị đơn ông Đào Thanh T trả tiền lãi 69.720.000 đồng, với mức lãi suất là 1.66%/tháng.

Nhưng tại phiên tòa hôm nay bà H thay đổi yêu cầu không yêu cầu bị đơn ông Đào Thanh T trả tiền lãi, chỉ yêu cầu bà H trả tiền gốc vay.

Nay nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ giải quyết các vấn đề sau đây: Buộc ông Đào Thanh T trả cho bà Trần Thị Diệu H số tiền gốc vay 350.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

Đối với bị đơn ông Đào Thanh T sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án số: 22/TB-TLVA, ngày 28/01/2026 và đã tổng đạt hợp lệ cho ông T nhưng ông T không có văn bản trả lời cho Tòa án. Tòa án có gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án hai (02) lần nhưng ông T vẫn không tham gia. Sau đó, Tòa án đã Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông T nhưng ông T không gửi văn bản ghi ý kiến của ông T đối với yêu cầu khởi kiện nêu trên của bà Trần Thị Diệu H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án, việc nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H yêu cầu Toà án giải quyết buộc bị đơn ông Đào Thanh T trả số tiền gốc vay 350.000.000 đồng và nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H thay đổi yêu cầu không yêu cầu bị đơn ông Đào Thanh T trả tiền lãi. Thấy yêu cầu trên là phù hợp theo quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị đơn ông Đào Thanh T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không

có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng bị đơn ông Đào Thanh T.

[2] Xét việc nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H thay đổi yêu cầu, nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn ông Đào Thanh T trả số tiền gốc vay 350.000.000 đồng, không yêu cầu bị đơn ông Đào Thanh T trả tiền lãi. Hội đồng xét xử thấy rằng việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Bà Trần Thị Diệu H khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Đào Thanh T trả cho bà H số tiền gốc vay 350.000.000 đồng theo “Biên nhận lập ngày 05 tháng 7 năm 2025” nên căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn ông Đào Thanh T có địa chỉ cư trú tại ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, Đối thoại tại Tòa án ngày 25 tháng 6 năm 2025. Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H cung cấp bản chính “Biên nhận lập ngày 05 tháng 7 năm 2025” có chữ ký và chữ viết của bị đơn ông Đào Thanh T, nội dung hợp đồng thể hiện ông Đào Thanh T đã vay của bà Trần Thị Diệu H số tiền 350.000.000 đồng nên phù hợp với quy định tại Điều 93 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về chứng minh. Như vậy, có căn cứ xác định giữa nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H và bị đơn ông Đào Thanh T có giao kết hợp đồng để vay số tiền 350.000.000 đồng theo “Biên nhận lập ngày 05 tháng 7 năm 2025”, các bên tiến hành giao kết trên nguyên tắc tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, bị đơn ông Đào Thanh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại khoản 1 Điều 351; khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4.2] Từ những cơ sở phân tích trên xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H buộc bị đơn ông Đào Thanh T trả số tiền gốc 350.000.000 đồng theo “Biên nhận lập ngày 05 tháng 7 năm 2025” là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.3] Về lãi suất: Nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H không yêu cầu bị đơn ông Đào Thanh T trả tiền lãi và nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H không yêu cầu xem xét phần lãi suất. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4.4] Ngoài ra, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao

nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho bị đơn ông Đào Thanh T nhưng ông Đào Thanh T không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H, không có văn bản trả lời cho Tòa án, không đưa ra chứng cứ và không tham gia phiên họp nhưng không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan nên căn cứ theo khoản 2, khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án để giải quyết.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2, khoản 4 Điều 91; Điều 147; khoản 2 Điều 219; Điều 227; Điều 228; khoản 2 Điều 229; khoản 2 Điều 235; khoản 1 Điều 244; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 351; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H.

Buộc bị đơn ông Đào Thanh T trả cho nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H số tiền vay 350.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị đơn ông Đào Thanh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải Thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H không phải chịu án phí. Hoàn trả cho nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 1.743.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002081 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Bị đơn ông Đào Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 17.500.000 đồng.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai đề yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 6-Cần Thơ;
- Phòng THAKV6, THADS TPCT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Hồng

